

Số: /TB-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**Kết luận Phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 11/2024 (kỳ 3)**

Ngày 22/11/2024, UBND tỉnh tổ chức Phiên họp thường kỳ tháng 11 năm 2024 (kỳ 3). Sau khi thảo luận, thống nhất, UBND tỉnh kết luận các nội dung như sau:

1. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2025; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất vào các mục đích khác năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Tài nguyên và Môi trường trình*).

Tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai 2024, thẩm quyền quyết định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy định: “*Trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất mà có diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy hoạch, ....*”.

Để có căn cứ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2025, làm cơ sở thực hiện các thủ tục thu hồi, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh thông qua Danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2025; Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất vào các mục đích khác năm 2025; chấp thuận điều chỉnh Danh mục các dự án phải thu hồi đất, Danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác đã được HĐND tỉnh thông qua trên địa bàn tỉnh là rất cần thiết.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung trình của Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở có trách nhiệm tiếp thu đầy đủ ý kiến tham gia hợp lý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, rà soát, hoàn thiện và thống nhất các nội dung sau:

- Thống nhất danh mục các dự án phải bảo đảm đủ các điều kiện, cơ sở pháp lý theo quy định (các dự án đầu tư phải có quyết định chủ trương đầu tư, các dự án ngoài ngân sách nhà nước phải có quyết định lựa chọn nhà đầu tư), các thông tin dự án đúng, đủ theo yêu cầu. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố, các chủ đầu tư, hội đồng thẩm định nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc lập, cung cấp thông tin, đề xuất danh mục dự án, đồng thời thực hiện ngay việc rà soát toàn bộ các dự án đã đăng ký với Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện điều chỉnh, bổ sung các dự án và nội dung thông tin các dự án bảo đảm thống nhất, chính xác, theo đúng quy định, gửi Sở Tài

nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn thiện dự thảo, khắc phục việc điều chỉnh thông tin danh mục dự án đã được đăng ký và phê duyệt.

- Đối với các nội dung xin ý kiến:

+ Việc chuyển mục đích sử dụng đất Dự án Khu trung chuyển hàng hóa thuộc khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng-Lạng Sơn; Dự án đầu tư mở rộng nâng công suất mỏ than Na Dương: Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách (HĐND tỉnh) để bổ sung vào Tờ trình nội dung giải trình cụ thể thông tin dự án, các số liệu liên quan đến trình tự, thủ tục thu hồi đất của dự án và quá trình triển khai thực hiện dự án, quá trình thực hiện xin ý kiến chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất và căn cứ pháp lý, nội dung đề xuất HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất.

+ Dự án Khu đô thị mới Mai Pha, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: Tạm dừng trình HĐND tỉnh xem xét chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại dự án do chưa hoàn thành việc xử lý các dấu hiệu vi phạm về thống kê, kiểm đếm đất lúa tại dự án theo ý kiến của Công an tỉnh tại Công văn số 6681/CAT-PA02 ngày 18/11/2024 về việc xem xét đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại dự án Khu đô thị mới Mai Pha. Sau khi có kết quả điều tra, xử lý dấu hiệu vi phạm sẽ xem xét, trình HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai.

Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương rà soát, cập nhật, điều chỉnh, hoàn thiện hồ sơ, trình UBND tỉnh bảo đảm thời gian theo yêu cầu để gửi các Ban HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2024.

**2. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi nhà nước thu hồi đất thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh (*Sở Tài nguyên và Môi trường trình*).**

Theo khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai 2024 quy định: “*căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định biện pháp, mức hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cho từng dự án cụ thể*”. UBND tỉnh thống nhất sự cần thiết ban hành Quyết định hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi nhà nước thu hồi đất thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh, để triển khai cụ thể hóa khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai 2024 và đáp ứng yêu cầu thực tế.

Thực hiện quy định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ khác đối với 10 dự án tại các huyện, thành phố. Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với các dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về hỗ trợ khác để bảo đảm có chỗ ở, ổn định đời sống, sản xuất đối với người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi nhà nước thu hồi đất thực hiện một số dự án trên địa bàn tỉnh như đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong đó thống nhất, hoàn thiện các nội dung sau:

a) Hỗ trợ khác cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án nâng cấp đoạn km18 - km80, Quốc lộ 4B:

- Thống nhất đối với các trường hợp sử dụng đất do khai phá từ đất chưa sử dụng, đất taluy, đất giao thông, sông, suối sau ngày 01/7/2014, mức hỗ trợ khác bằng 02 lần theo đơn giá các loại đất nông nghiệp, giá đất để tính hỗ trợ theo Bảng giá đất của UBND tỉnh ban hành tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ như đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu, bổ sung việc hỗ trợ khác đối với các trường hợp xây dựng nhà, nhà ở công trình, vật kiến trúc trên đất nông nghiệp trong phạm vi hành lang an toàn giao thông theo hướng:

+ Trường hợp xây dựng nhà, nhà ở trên đất nông nghiệp trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường bộ từ trước ngày 01/7/2014, hỗ trợ như sau:

Hỗ trợ bằng 80% giá trị đơn giá bồi thường nhà, nhà ở tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ đối với các trường hợp xây dựng nhà, nhà ở từ trước ngày 01/7/2004 mà không bị lập biên bản hiện trường và biên bản vi phạm hành chính theo quy định;

Hỗ trợ bằng 50% giá trị đơn giá bồi thường nhà, nhà ở tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ đối với các trường hợp xây dựng nhà, nhà ở từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 bị lập biên bản hiện trường và biên bản vi phạm hành chính nhưng không có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của cấp có thẩm quyền theo quy định.

+ Trường hợp xây dựng công trình, vật kiến trúc (không kiên cố) trên đất nông nghiệp trong phạm vi hành lang an toàn giao thông:

Đối với trường hợp không bị lập biên bản hiện trường và biên bản vi phạm hành chính theo quy định: hỗ trợ 80% giá trị bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ;

Đối với trường hợp bị lập biên bản hiện trường và biên bản vi phạm hành chính nhưng không có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả của cấp có thẩm quyền theo quy định: hỗ trợ 50% giá trị bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm phê duyệt phương án hỗ trợ.

b) Hỗ trợ khác cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án trên địa bàn huyện Hữu Lũng:

- Thống nhất với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom không có giấy chứng nhận là vườn giống, rừng giống:

+ Đối với số lượng cây trong mật độ quy định tại khoản 1 Điều 3 kèm theo Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn thì hỗ trợ 50% theo đơn giá của từng loại cây trồng, năm trồng quy định tại Mục V.4 Điều 5 ban hành kèm theo Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh;

+ Đối với số lượng cây vượt mật độ quy định, hỗ trợ tối đa không quá 50% mật độ cây trồng quy định, mức giá hỗ trợ bằng 10% theo đơn giá của từng loại cây trồng, năm trồng quy định tại Mục V.4 Điều 5 ban hành kèm theo Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của UBND tỉnh.

- Đối với vườn cây giống lâm nghiệp cung cấp hom, được tạo lập trên đất trồng lúa và các loại đất khác (không đúng mục đích sử dụng): hỗ trợ chi phí di chuyển bằng 10% tổng giá trị được bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

- Đối với phương án hỗ trợ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định: thống nhất phương án do cơ quan nhà nước có thẩm quyền lập và phê duyệt trên cơ sở biên bản kiểm đếm đã được xác lập.

- Đối với kiến nghị của UBND huyện Hữu Lũng về cơ chế hỗ trợ khác đối với dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng: việc thực hiện chính sách hỗ trợ khác phải thống nhất, bảo đảm tính công bằng, đồng bộ đối với các dự án đầu tư trên địa bàn. Đối với dự án Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng nói riêng và các dự án khác có sự chênh lệch giảm so với chính sách hỗ trợ thực hiện trước đó, UBND huyện Hữu Lũng thống nhất với Chủ đầu tư rà soát, xác định phần chênh lệch và đề nghị chủ đầu tư hỗ trợ phần chênh lệch đó để bảo đảm người dân trong dự án được hưởng hỗ trợ như nhau, tạo sự đồng thuận trong triển khai thực hiện dự án.

c) Các trường hợp thu hồi đất ở, nhà ở nhưng không đủ điều kiện bồi thường đất ở và không có nơi ở nào khác: yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh xem xét hỗ trợ để bảo đảm an sinh xã hội cho người dân khi bị thu hồi đất ở, nhà ở để thực hiện các công trình dự án.

Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp thu các ý kiến tham gia bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, khẩn trương rà soát, cập nhật, điều chỉnh, hoàn thiện các dự thảo, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành chậm nhất trong ngày 26/11/2024.

**3. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Tài nguyên và Môi trường trình*).**

HĐND tỉnh đã ban hành các Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, hiện nay việc áp dụng các Nghị quyết HĐND tỉnh trong việc thu phí, lệ phí trong lĩnh vực đất đai có những khó khăn, bất cập, một số nội dung không còn phù hợp, một số căn cứ pháp lý để ban hành hiện nay đã hết hiệu lực; mức lương cơ sở có thay đổi nên cần thiết phải trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để phù hợp với thực tiễn.

Căn cứ Luật Đất đai 2024 và các Nghị định quy định chi tiết liên quan, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới để thay thế các Nghị quyết đã được ban hành (*Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày*

21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 40/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho đơn vị tổ chức thu phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 về mức thu và tỷ lệ (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 về việc miễn lệ phí đăng ký biến động đất đai do sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố và tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tặng cho quyền sử dụng đất để xây dựng công trình công cộng trên địa bàn tỉnh) cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tế.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh nhất trí với đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường, dự thảo đã bảo đảm thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục quy định, có kế thừa các Nghị quyết đã ban hành và điều chỉnh phù hợp với quy định mới ban hành và điều kiện thực tế của tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tiếp thu ý kiến góp ý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, rà soát, biên tập câu từ rõ nghĩa, đúng văn phong hành chính, hoàn thiện trình UBND tỉnh bảo đảm thời gian theo yêu cầu để gửi các Ban HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2024.

**4. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lạng Sơn (thay thế Nghị quyết số 172/2015/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của HĐND tỉnh) (Sở Tài chính trình)**

Qua hơn 9 năm triển khai thực hiện, đến nay một số nội dung, mức chi quy định tại Nghị quyết số 172/2015/NQ-HĐND ngày 16/7/2015 của HĐND tỉnh quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lạng Sơn đã không còn phù hợp, do đó việc xây dựng, trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 172/2015/NQ-HĐND để phù hợp với thực tiễn là cần thiết, đúng quy định.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Tài chính, Sở có trách nhiệm tiếp thu ý tối đa ý kiến tham gia hợp lý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, thống nhất các nội dung sau:

- Không quy định nội dung, mức chi hỗ trợ tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân, các cuộc tiếp xúc cử tri đối với các đối tượng đã được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước để bảo đảm không trùng lặp nội dung chi từ ngân sách Nhà nước.

- Rà soát, biên tập lại quy định cụ thể về nội dung chi hỗ trợ khám sức khỏe định kỳ, chi phúng viếng, đảm bảo tránh trùng lặp đối tượng được hưởng với các chính sách khác đã ban hành.

- Rà soát, biên tập lại các trường hợp được thăm hỏi, tặng quà để bảo đảm sự cần thiết, rõ đối tượng, tương quan với các chính sách khác và tiết kiệm chi.

Sở Tài chính có trách nhiệm rà soát, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, đồng thời dự thảo văn bản của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Đảng đoàn HĐND tỉnh thẩm định trước khi báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy; hoàn thành, trình UBND tỉnh chậm nhất ngày 26/11/2024.

**5.** Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Tài chính trình*).

Việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn là cần thiết, đúng thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và điểm đ khoản 2 Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu được bổ sung tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất.

Sau khi xem xét, UBND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung trình của Sở Tài chính. Một số nội dung cần hoàn thiện như sau:

Đối với nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao thực hiện chế độ tự chủ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị cho cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh đối với gói thầu, nội dung mua sắm có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 10.000 triệu đồng/nhiệm vụ trở lên; dưới 10.000 triệu đồng/nhiệm vụ, thực hiện phân cấp giao Thủ trưởng cơ quan, đơn vị cấp dưới (cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, xã) quyết định.

Giao Sở Tài chính tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia hợp lý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, khẩn trương rà soát, hoàn thiện các dự thảo trình UBND tỉnh để gửi các Ban HĐND tỉnh thẩm tra trước khi trình HĐND tỉnh kỳ cuối năm 2024.

**6.** Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, nhân rộng của sáng kiến và hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ

khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (*Sở Khoa học và Công nghệ trình*).

Việc trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết trên thay thế Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động công nhận sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Đây là Nghị quyết đặc thù của tỉnh, các nội dung chi và mức chi tại dự thảo đảm bảo phù hợp với quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến và tình hình thực tế.

Qua xem xét, thảo luận, UBND tỉnh nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung chi và mức chi thực hiện hoạt động sáng kiến; đánh giá hiệu quả áp dụng, nhân rộng của sáng kiến và hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng của nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn do Sở Khoa học và Công nghệ trình. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tiếp thu tối đa các ý kiến góp ý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, khẩn trương rà soát, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh để gửi các Ban HĐND tỉnh thẩm tra trước khi trình HĐND tỉnh kỳ cuối năm 2024.

**7. Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương của Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn (*Sở Nội vụ*).**

Triển khai cụ thể hoá nhiệm vụ được giao tại khoản 2, Điều 33 Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành nhà nước và Quyết định số 1876-QĐ/TU ngày 05/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh, cấp huyện, trong đó quy định “*Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định này, quy định tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý cấp phòng và tương đương của chi cục và các đơn vị thuộc Sở và tương đương đảm bảo theo quy định*”, Sở Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo trình UBND tỉnh xem xét.

Việc ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương của Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn là cơ sở để các cơ quan, đơn vị thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền phân cấp; đồng thời làm cơ sở để công chức, viên chức tự rèn luyện, tự bồi dưỡng, phấn đấu, hoàn thiện các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Qua phân tích, thảo luận, UBND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung trình của Sở Nội vụ. Sở có trách nhiệm tiếp thu tối đa các ý kiến góp ý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, hoàn thiện các nội dung sau:

- Thống nhất tiêu đề thể hiện rõ nội dung quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương của Chi cục; Lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn.

- Đề nâng cao trình độ chuyên môn đối với viên chức quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay, thống nhất quy định về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn đối với chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường Mầm non trực thuộc UBND các huyện, thành phố từ đại học trở lên.

- Thống nhất quy định tiêu chuẩn về trình độ lý luận chính trị đối với chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND các huyện, thành phố trình độ từ trung cấp trở lên.

Sở Nội vụ tiếp thu tối đa các ý kiến góp ý bằng văn bản và trực tiếp tại Phiên họp, khẩn trương rà soát, biên tập gọn, phù hợp với văn phong hành chính, hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét ban hành chậm nhất ngày 26/11/2024.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (bc);
- Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy (bc);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Lạng Sơn;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng, Ban TCD, TTTT;
- Lưu: VT, TH (ĐDD).

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trịnh Tiến Duy**